

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản

được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

1. Giải pháp cung ứng vật tư vật liệu và mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư vật liệu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bê tông nhựa. - Cấp phối đá dăm. - Bê tông thương phẩm. - Công BTCT. - Dầm BTCT DUL. - Cọc BTCT. - Xi măng. - Thép các loại. - Cừ tràm. - Vải địa kỹ thuật. - Nhựa đường. - Vải địa kỹ thuật. - Sơn dẻo nhiệt. - Trụ đèn, cần đèn. - Đèn chiếu sáng. - Đèn tín hiệu giao thông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp bản scan màu từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho các loại vật tư theo yêu cầu E-HSMT; Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu; Hợp đồng nguyên tắc có dấu giáp lai của đơn vị cung cấp là tổ chức có từ hai trang trở lên đối với văn bản in một mặt và ba trang trở lên đối với văn bản in hai mặt. - Cung cấp bản scan giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị dự kiến cung cấp. <p>Lưu ý: Trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.</p>	Đạt
	Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu (sau khi làm rõ E-HSDT).	Không đạt
<p>1.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát.</p>	<p>Nhà thầu được đánh giá đạt yêu cầu khi đáp ứng yêu cầu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Có văn bản (ký tên, đóng dấu) cam kết với chủ đầu tư có trữ lượng cát đủ để thực hiện gói thầu. b) Tài liệu chứng minh khả năng cung cấp cát theo yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp nhà thầu sở hữu mỏ khai thác: Cung cấp bản scan từ bản sao được chứng thực hoặc bản gốc giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu. + Trường hợp nguồn cát san lấp do nhà thầu huy động: Cung cấp bản scan màu từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>phải hợp lý và có tính khả thi với đơn vị cung cấp [Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu; Hợp đồng nguyên tắc có dấu giáp lai của đơn vị cung cấp là tổ chức có từ hai trang trở lên đối với văn bản in một mặt và ba trang trở lên đối với văn bản in hai mặt]; bản scan giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị dự kiến cung cấp và bản scan từ bản sao được chứng thực hoặc bản gốc giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu.</p> <p>Lưu ý: Trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên (sau khi làm rõ E-HSMT).	Không đạt
1.3. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Đá 4x6	<p>Nhà thầu được đánh giá đạt yêu cầu khi đáp ứng yêu cầu sau đây:</p> <p>a) Có văn bản (ký tên, đóng dấu) cam kết với chủ đầu tư có trữ lượng Đá 4x6 đủ để thực hiện gói thầu.</p> <p>b) Tài liệu chứng minh khả năng cung cấp Đá 4x6 theo yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp nhà thầu sở hữu mỏ khai thác: Cung cấp bản scan từ bản sao được chứng thực hoặc bản gốc giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu, có công suất khai thác $\geq 3.900 \text{ m}^3/\text{năm}$. + Trường hợp nguồn đá do nhà thầu huy động: Cung cấp bản scan màu từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc phải hợp lý và có tính khả thi với đơn vị cung cấp [Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các 	

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>dự án hay công trình khác của nhà thầu; Hợp đồng nguyên tắc có dấu giáp lai của đơn vị cung cấp là tổ chức có từ hai trang trở lên đối với văn bản in một mặt và ba trang trở lên đối với văn bản in hai mặt]; bản scan giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị dự kiến cung cấp và bản scan từ bản sao được chứng thực hoặc bản gốc giấy phép khai thác được cơ quan chức năng cấp còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu và tài liệu chứng minh tính khả thi, đơn vị cung cấp đá 4x6 này phải chứng minh trong vòng 01 năm trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu) đã từng cung cấp đá 4x6 (cung cấp hợp đồng mua bán, hóa đơn VAT) với tổng sản lượng cung cấp $\geq 3.900 \text{ m}^3$.</p> <p>Lưu ý: Trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên (sau khi làm rõ E-HSĐT).	Không đạt
1.4. Tính hợp lệ của vật tư, vật liệu	Tất cả vật tư, vật liệu được cung cấp theo hợp đồng phải có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp. Nhà thầu phải nêu rõ ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) và xuất xứ của vật tư, vật liệu chính. Đồng thời nhà thầu có trách nhiệm cung cấp các tài liệu chứng minh về xuất xứ của vật tư, vật liệu phù hợp với đề xuất của nhà thầu khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên (sau khi làm rõ E-HSĐT).	Không đạt
1.5. Phương án vận chuyển đến chân công trình.	Có đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.	Đạt
	Không đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công (tuân thủ thiết kế xây dựng được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình theo quy định hiện hành):

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các nội dung sau: (1) Kho bãi tập kết thiết bị thi công; (2) Kho bãi tập kết vật tư, vật liệu; (3) Lán trại.	Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công) theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không theo yêu cầu hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
2.3. Nhà thầu có biện pháp tiếp cận công trường (vị trí công trình, mặt bằng hiện trạng).	Có thể hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu, phản ánh đúng và phù hợp với hiện trạng thực tế công trình.	Đạt
	Không thể hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc phản ánh không đúng hoặc không phù hợp với hiện trạng thực tế công trình.	Không đạt
2.4. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đào, đắp cát nền đường.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đóng cừ tràm gia cố.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.6. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công cấp phối đá dăm, đá 4x6 chèn đá dăm, đá x2 chèn cát.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
2.7. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công vải địa kỹ thuật.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.8. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công láng nhựa mặt đường.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.9. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công rải bê tông nhựa.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.10. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công lát gạch vỉa hè, bó nền.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.11. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đường nhánh.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.12. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công lắp đặt cống thoát nước.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.13. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công hồ ga.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
2.15. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công cọc khoan nhồi.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.16. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đóng cọc bê tông cốt thép.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.17. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công móng cầu.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.18. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công bản quá độ.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.19. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công trụ cầu.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.20. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công sàn giảm tải.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.21. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công kết cấu nhịp.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các	Không đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	yêu cầu trên.	
2.22. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đảm ngang.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.23. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công bản mặt cầu.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.24. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công thoát nước và chiếu sáng trên cầu.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.25. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công hộ lan mềm.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.26. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công điện chiếu sáng.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.27. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đèn tín hiệu giao thông.	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.28. Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công xây dựng: Công tác thi công đảm bảo an toàn giao thông (son	Có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ minh họa phù hợp chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
đường, cọc tiêu, cọc H, cọc Km, biển báo, bó vỉa).	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
3.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 540 ngày kể từ ngày khởi công.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 540 ngày kể từ ngày khởi công.	Không đạt
3.2. Biểu đồ: + Biểu đồ tiến độ thi công. + Biểu đồ huy động nhân sự, máy móc thiết bị. + Biểu đồ huy động vật tư, vật liệu.	Có biểu đồ chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có đầy đủ các biểu đồ theo yêu cầu hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
4.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng.	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
	Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không nêu.	Không đạt
4.2. Hệ thống chất lượng kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu đầu vào tại hiện trường.	- Trường hợp nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận (LAS-XD) thì phải cung cấp bản sao được chứng thực quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Trường hợp nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm khác thì phải cung cấp bản scan màu các tài liệu sau: + Cung cấp bản scan màu từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm theo yêu cầu E-HSMT; Hợp	Đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	<p>đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu; Hợp đồng nguyên tắc có dấu giáp lai của đơn vị cung cấp là tổ chức có từ hai trang trở lên đối với văn bản in một mặt và ba trang trở lên đối với văn bản in hai mặt.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp bản scan giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp của đơn vị ký kết. + Cung cấp bản scan từ bản sao được chứng thực hoặc bản gốc Quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị ký kết. 	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư và thiết bị để phục vụ công tác thi công.	Có nêu đầy đủ và hợp lý, khả thi và phù hợp với biện pháp thi công.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
4.4. Biện pháp bảo chất lượng theo biện pháp thi công.	Có biện pháp bảo chất lượng theo biện pháp thi công hợp lý, khả thi phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo chất lượng theo biện pháp thi công hợp lý, khả thi phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.5. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
5.1. Biện pháp an toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, rõ ràng.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có Biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
5.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, rõ ràng.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, rõ ràng.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
5.4. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn và các loại chất thải khác.	Có lập kế hoạch xử lý chất thải rắn theo quy định hợp lý, rõ ràng.	Đạt
	Không có lập kế hoạch xử lý chất thải rắn theo quy định hoặc có lập kế hoạch xử lý chất thải rắn nhưng không hợp lý, không rõ ràng.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

6. Bảo hành:

<i>Nội dung yêu cầu</i>	<i>Mức độ đáp ứng</i>	
6.1. Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
6.2. Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời	Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt

gian bảo hành.	Không có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Nhà thầu nộp trong E-HSMT bản cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu E-HSMT. Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận và E-HSMT bị loại. Đối với nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải có bản cam kết.	Trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu: - Nhà thầu không bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu được đăng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. - Nhà thầu không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng từ 02 hợp đồng trở lên.	Đạt
	Trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu: - Nhà thầu bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu được đăng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. - Nhà thầu có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng từ 02 hợp đồng trở lên.	Không đạt
Kết luận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Ghi chú: Khối lượng trong bảng tiên lượng hồ sơ mời thầu cho những công tác, hạng mục chính. Những khối lượng, hạng mục phụ trợ phục vụ thi công, những khối lượng khác không đưa vào hồ sơ mời thầu, nhà thầu có trách nhiệm tính toán từ hồ sơ thiết kế được duyệt đính kèm theo hồ sơ mời thầu để chào giá cho phù hợp, đảm bảo thực hiện công trình đạt chất lượng, đúng theo hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt.